

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ LONG MỸ  
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 182/2020/HN&GD-ST  
Ngày: 09 - 9 - 2020  
V/v: Tranh chấp ly hôn.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG MỸ  
TỈNH HẬU GIANG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Văn Lắm.

- *Các hội thẩm nhân dân:*

Ông Hồ Thanh Tùng.

Bà Trịnh Thị Trúc Linh.

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Võ Thị Ngọc Nhiệm – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ tham gia phiên tòa:***  
Ông Lâm Văn Tý – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 73/2020/TLST - HN&GD ngày 24 tháng 4 năm 2020 về "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 145/2020/QĐXXST - HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

***1. Nguyên đơn:*** Ông Nguyễn Văn A, sinh năm: 1968.

Địa chỉ cư trú: Ấp 2, xã P, thị xã M, tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

***2. Bị đơn:*** Bà Nguyễn Thị E, sinh năm: 1965.

Địa chỉ cư trú: Ấp 2, xã P, thị xã M, tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện ngày 11/3/2020, quá trình thu thập chứng cứ và tại phiên tòa nguyên đơn ông Nguyễn Văn A trình bày: Vào năm 1988 ông và bà Nguyễn Thị E tổ chức lễ cưới đến ngày 06/6/1994 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Long Phú, huyện Long Mỹ (cũ), nay là thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang, hôn nhân do ông và bà E tự nguyện. Ông và bà E chung sống hạnh phúc đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vấn đề tiền bạc, bà E ghen tuông vô cớ, ông và bà E đã ly thân từ tháng 02/2020 đến nay.

Do cuộc sống gia đình không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông yêu cầu được ly hôn với bà E.

Về con chung: Có 02 cháu tên Nguyễn Văn Linh Tâm (nam), sinh ngày 01/4/1990, Nguyễn Thị Kim Hạnh (nữ) sinh ngày 01/01/1992. Cháu Tâm, Hạnh đã trưởng thành, có gia đình riêng ông không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung: Có, nhưng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 10/6/2020, quá trình thu thập chứng cứ và tại phiên tòa, bị đơn bà Nguyễn Thị E trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Thống nhất với lời trình bày của ông A về thời gian kết hôn, có đăng ký kết hôn là đúng. Bà và ông A chung sống đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do ông A có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác hiện nay vẫn còn. Tháng 02/2020 đến nay ông A không còn quan tâm, lo lắng cho gia đình, bà và ông A đã ly thân từ tháng 02/2020, do bà vẫn còn thương ông A nên không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Có 02 cháu tên Nguyễn Văn Linh Tâm (nam), sinh ngày 01/4/1990, Nguyễn Thị Kim Hạnh (nữ) sinh ngày 01/01/1992. Cháu Tâm, Hạnh đã trưởng thành, có gia đình riêng bà không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung: Có, nhưng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án, từ khi tòa án thụ lý vụ án

đến nay Thẩm phán được phân công đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự như: Xác định mối quan hệ tranh chấp, tư cách pháp lý của những người tham gia tố tụng, gửi quyết định xét xử cho Viện kiểm sát nghiên cứu, cấp tổng đạt văn bản tố tụng cho những người tham gia tố tụng đúng theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng theo thủ tục quy định về phiên tòa sơ thẩm. Đối với các đương sự: Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay các đương sự đã thực hiện đúng quy định tại Điều 70,71,72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung kiểm sát viên đề nghị:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông Nguyễn Văn A. Cho ông Nguyễn Văn A được ly hôn với bà Nguyễn Thị E.

Về con chung: Cháu Nguyễn Văn Linh Tâm, Nguyễn Thị Kim Hạnh đã trưởng thành, ông A, bà E không yêu cầu nên không xem xét.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về nợ chung: Không có nên không xem xét.

Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm đương sự phải chịu.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Đây là vụ án ly hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn A và bà Nguyễn Thị E tổ chức lễ cưới vào năm 1988 đến ngày 06/6/1994 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Long Phú, huyện Long Mỹ (cũ) nay là thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang theo đúng quy định của pháp luật nên hôn nhân giữa ông A và bà E là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận. Tuy nhiên ông A và bà E chung sống hạnh phúc đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn tại

phiên tòa ông A trình bày là do vấn đề tiền bạc, bà E ghen tuông vô cớ, còn bà E trình bày nguyên nhân mâu thuẫn là do ông A có quan hệ tình cảm với người phụ nữ bên ngoài hiện nay vẫn còn, ông A và bà E đều thừa nhận đã ly thân từ tháng 02/2020 đến nay. Tòa án đã tiến hành hòa giải để ông A và bà E hàn gắn lại cuộc sống vợ chồng nhưng tại phiên tòa ông A cương quyết xin ly hôn với bà E. Điều đó cho thấy cuộc sống vợ chồng giữa ông A và bà E không hạnh phúc, không hàn gắn lại được, vợ chồng không còn quan tâm, yêu thương chăm sóc lẫn nhau, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu xin ly hôn của ông A là có căn cứ theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Ông A và bà E có 02 cháu tên Nguyễn Văn Linh Tâm (nam), sinh ngày 01/4/1990, Nguyễn Thị Kim Hạnh (nữ) sinh ngày 01/01/1992. Cháu Tâm, Hạnh đã trưởng thành, có gia đình riêng, ông A, bà E không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[4] Về tài sản chung: Có, nhưng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5] Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Đương sự còn phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

[8] *Vì các lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 5, 28, 35, 147, 227, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Điều 9, 53, 56, 57, Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông Nguyễn Văn A. Cho ông Nguyễn Văn A được ly hôn với bà Nguyễn Thị E.

Về con chung: Cháu Nguyễn Văn Linh Tâm (nam), sinh ngày 01/4/1990, Nguyễn Thị Kim Hạnh (nữ) sinh ngày 01/01/1992 đã trưởng thành, ông A, bà E không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về nợ chung: Không có, nên không xem xét.

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn A phải nộp 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*), chuyển 300.000 đồng ông A đã nộp theo biên lai thu số 0000350 ngày 24/4/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ thành án phí. Ông A đã nộp xong.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 09/9/2020.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- Các đương sự;
- VKSND thị xã Long Mỹ;
- Chi cục THADS TX Long Mỹ;
- UBND xã Long Phú;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)  
Trần Văn Lắm**